

<https://vnras.com/drug/>

# **NAM DƯỢC THẦN HIỆU**

**Mười khoa chữa bệnh**

**QUYỂN III**

**CÁC BỆNH XUẤT HUYẾT**

## CÁC BỆNH XUẤT HUYẾT

Những bệnh danh: *Thổ huyết, nực huyết, lạc huyết, thỏa huyết, tiện huyết, niệu huyết*... đều là tùy chỗ xuất huyết mà gọi tên, nhưng tổng quát cũng là thất huyết (mất máu) mà thôi.

Về bệnh thì có bệnh mồi bệnh cũ, bệnh hư bệnh thực khác nhau, nhưng cũng đều do hỏa nhiệt bức bách mà gây ra. Bởi vì dương thịnh âm suy, khí bốc lên không nép xuống huyệt theo khí tràn lên các kheo bên trên mà thành bệnh.

Về phép chữa, phái "*Bổ âm ức dương*", vì hễ khé nép xuống được thì huyết trở về nguồn, bệnh sẽ khỏi. Vả lại chứng thất huyết mà thấy máu không tươi đầy là máu xaux tích lại phái "*Thanh huyết, hóa huyết*" chờ nên "*chì huyết bổ huyết*". Nếu thấy máu sắc tươi, đầy là máu tốt mới sinh ra cầm máu "*chì huyết, bổ huyết*", đừng nên *thanh huyết hóa huyết*. Đây là phương pháp chữa bắt đi bắt dịch với các chứng thất huyết.

### I - THỔ HUYẾT

Thổ huyết là máu ra đằng miệng, vì máu nóng đi lung tung vào dạ dày mà sinh ra; hoặc do ăn uống quá no, khuân vác quá nặng tổn hại dạ dày mà sinh ra, hoặc do lo nghĩ quá hại đến các kinh tâm, tỳ phế và tích nhiệt mà sinh ra; hoặc do phế suy, phế ưng mà sinh ra, hoặc do tê ngũ từ trên cao tổn hại tạng phủ mà sinh ra, hoặc do các bệnh thương hàn chưa khỏi, nhiệt tà ở kinh theo khí trào lên mà thổ huyết. Phải dò tận gốc mà chữa.

#### 1. Kinh trị các chứng thổ huyết:

- *Tía tô* rửa sạch nấu kỹ lọc bỏ bã, cô thành cao, *Dâu đỏ* sao chín, tán nhỏ luyện với cao trên làm viên bằng hạt ngô đồng. Liều dùng 30 - 50 viên uống với rượu, uống thường xuyên thì sẽ kiến hiệu.

- *Lá ngải cứu, Tinh tre* mỗi thức hai phần, *Cao da trâu* một phần, *Can khương* một phần sao đen sắc cho uống.

#### 2. Kinh trị miệng mũi ra máu:

- *Cứt ngựa hồng* đốt tán bột, mỗi lần một đồng cân, uống với rượu rất hay.

- *Bồ hoàng* tán nhỏ hai lạng, mỗi lần uống 1, 2 đồng với rượu nóng vào lúc đói, hoặc uống với nước lạnh cũng hay.

- *Đại già thạch* một lạng. Nung đờ, tôi với *giấm*, lại nung lại tôi mấy lần, tán bột, mỗi lần uống 1 đồng với nước nóng sẽ lành.

- *Muội nồi* tán bột, mỗi lần uống 2 đồng, lấy gạo nếp sắc làm thang, hoặc dùng *nước giếng ban mai* mà uống.

- *Muội nồi* 5 đồng cân, *Hoa hòe* sao 2 lạng cùng tán bột. Một lần uống 2 đồng, sắc *rẽ cỏ tranh* làm thang mà uống rất công hiệu.

- *Dát lòng bếp* nửa cân, *Nước mồi mực dưới giếng* một thang. Mạt 1 chung. Hòa đều mà uống rất hay.

#### 3. Kinh trị miệng mũi máu ra như suối chảy vì rượu chè sắc dục quá độ mà sinh ra:

*Kinh giới*: đốt thành tro tán nhỏ, sắc nước *Trần bì* làm thang mỗi lần uống 2 đồng cân. uống vài lần là lành.

#### 4. Kinh trị bỗng nhiên thổ huyết 1, 2 bài:

- *Ngải nhung* 3 nhúm, nước 3 thang, sắc còn nửa mà uống.

- *Ngải cứu* đốt thành tro, hòa với nước uống 2 đồng.
- *Lá thuốc cứu tươi* sắc rồi hòa với nước *gừng* mà uống là khỏi.
- Ngó sen, cuống sen đều 7 cái, cùng giã nát, dùng một ít *mật* và 2 chén nước sắc còn một nửa, bỏ bã uống nóng.

- *Mai mực* tán nhỏ, mỗi lần uống 2 đồng, lấy nước cơm mà uống.

## 5. Kinh trị thương tiêu hòa bức, khạc ra máu hay ú máu buồn phiền, khô rát, khát nước:

*Đậu đen* một vốc, *Tử tô* 2 cành, *Ó mai* 2 quả, *Nước ba bát*. Sắc còn 6 phần, *giã gừng* sống lấy nước 1 chén hòa vào chia ra mà uống dần sau bữa ăn.

## 6. Kinh trị vấp ngáy tổn thương sinh thủng huyêt:

*Cù nghệ* tán bột (uống với nước giếng) 2 đồng, nặng thì uống vài lần, hoặc lấy *nước dái trẻ em* hòa vào uống càng hay.

## 7. Truyềñ trị vì dạ dày lạnh không nạp huyêt, sinh mửa ào ra, tay chân lạnh ngắt chờ chữa bằng thuốc mát.

*Gừng khô* (sao đen) sắc rồi hòa *nước dái trẻ em* mà uống.

## 8. Kinh trị phổi bị tổn thương sinh thủng huyêt:

*Thạch xương bồ*, *Phèn chua* đều nhau, tán bột. Mỗi lần uống 3 đồng với nước mới múc ngày uống một lần là khỏi.

## 9. Kinh trị khí uất sinh thủng huyêt.

*Hương phu mễ* tán bột, mỗi lần uống 2 đồng với *nước dái trẻ em* vào khi đói.

## 10. Kinh trị lao tâm mà thủng huyêt:

- *Tim sen* 7 cái, *Gạo nếp* 21 hạt. Đều tán bột uống với rượu thì dứt ngay.

- *Lá sen non* (giã nhỏ, chế nước vào) vắt nước uống.

- *Lá sen khô*, *Bồ hoàng sống* đều nhau, tán bột. Mỗi lần uống 1 đồng, sắc nước *võ rẽ dây* làm thang.

- Dùng *lá sen tàn* đốt tồn tính, tán bột hòa với nước uống hai đồng thì khỏi.

- *Lá trắc bá* giã bô vào nước cơm vắt lấy nước uống cũng hay.

- *Gạo lâu năm*, vo lấy nước 1 chén hâm nóng ngày uống 3 lần.

## 11. Kinh trị vì trong nóng mà thủng huyêt:

- *Thanh dại* 2 đồng lấy nước mới múc mà uống thì yên.

- *Cù sán dây* để sống, giã vắt lấy nước nửa thang, uống ngay thì cầm máu liền.

## 12. Kinh trị thủng huyêt máu không thôi:

- *Hoa hòe* sao đen, dùng nước ấm hoặc nước cơm nếp uống 3 đồng là yên ngay.

- *Kinh giới* cả rẽ rửa sạch giã vắt lấy nước cốt nửa chén mà uống.

- *Cù cải sống* giã nát lấy nước 1 chén, cho vào chút muối mà uống, công hiệu ngay, hoặc không có *Cù cải* thì dùng *hột cải* 1 phần, *Tử tô* nửa phần sắc uống cũng cầm máu ngay. Vì *cù cải* hạ khí rất mạnh, nên huyêt cũng theo khí mà xuống cũng không chảy bậy nữa.

- *Gừng khô*, *lá hẹ* hai vị đều nhau, giã nát vắt lấy nước, cho muội nồi vào hòa với nước lilo trẻ em mà uống rất mau khỏi.

**13. Kinh trị trẻ em bị thổ huyết:**

Xác rắn, dốt tồn tính, tán bột, mỗi lần uống nửa đồng với sữa, rất hay.

**14. Kinh trị thổ huyết uống nhiều thuốc không lành:**

Mạch môn đồng bỏ tim 4 lạng, rưới nước vào rồi giã vắt lấy nước, cho nửa chung mật ong vào mà uống, cầm máu ngay.

## II - NỤC HUYẾT

Nục huyết là máu trong mũi chảy ra, vì dương lấn âm, hỏa nhiệt uất ở phế kinh bốc, nóng lên trên mà huyết chạy bậy, cho nên chảy máu mũi; phép chữa phải lương huyết, hành huyết làm chủ.

**1. Kinh trị chảy máu cam:**

Lỗ mũi bên trái chảy máu, lấy chỉ buộc chặt ở gốc gón tay giữa bên phải; lỗ mũi bên phải chảy máu, thì buộc bên trái, cả hai lỗ mũi đều chảy máu thì buộc cả hai ngón tay giữa, như thế thì cầm máu được ngay. **2. Kinh trị chảy máu cam không lành:**

- *Rẽ cây ráng* (Quán chúng) tán bột mỗi lần uống 1 đồng với nước lạnh.
- *Lá bạc hà*, sắc uống, lại lấy lá tươi vò nát nhét vào mũi, khỏi ngay.
- *Dắt lòng bếp*, một cục, xáo nước hòa với mật mà uống, khỏi ngay.
- *Tai dừa* xát lát, sắc uống.
- *Cù nghệ* tán bột dùng nước giếng uống hai đồng, bệnh nặng thì uống hai lần là khỏi.
- *Hương nhu*, tán bột mỗi lần uống 1 đồng với nước sôi khỏi ngay.

**3. Kinh trị miệng mũi ra máu như suối vọt, đó là vì tửu sắc quá độ.**

- *Kinh giới* dốt, tán bột, mỗi lần uống hai đồng, sắc nước *Trần bì* làm thang mà uống, hai lần uống là lành.  
- *Bạc hà* 5 phần, *Dâu si* 3 phần. Cùng giã làm viên bằng hột tao, nhét vào mũi thì cầm được.

**4. Kinh trị chảy máu cam không ngọt.**

- *Bạc hà* tươi giã lấy nước mà nhô vào hoặc thử khô thì sắc nước lấy bông nhúng mà nhét vào, khỏi ngay.  
- *Lá ngải cứu*, sắc uống và lấy *ngải cứu* dốt ra tro mà thổi vào mũi.  
- *Thanh cao*, giã lấy nước uống, bã nhét vào mũi rất hay.  
- *Một tờ giấy trắng* gấp lại 4, 5 lần, thấm nước ướt dán lên trán, khỏi ngay.  
- *Ké dầu ngựa* cành và lá rửa sạch, giã vắt lấy nước một chén mà uống, khỏi ngay.  
- *Nám cây dâu*, sao cháy tán bột, chế nước làm viên bằng dầu ngón tay, nhét vào mũi vài lần thì hết.

- *Hột mã đề* hoặc lá, giã lấy nước mà uống rất tốt.  
- *Bồ hoàng*, *Thanh đại* đều 1 đồng, uống với nước mới múc rất hay.  
- *Bèo cái* phơi khô tán bột, thổi vào mũi khỏi ngay.  
- *Rêu tường*, không có thì lấy rêu nóc nhà, giã nát hòa với nước mới múc mà uống, rất hay.

- *Gạo nếp* rang, tán nhở, mỗi lần uống 2 đồng với nước mới múc mà uống và lấy một ít bột thổi vào mũi.
- Lấy giây xoắn lại nhúng *dầu mè* ngoáy vào trong lỗ mũi, hít nhảy mũi là được là lành, đã kinh nghiệm.
- *Tỏi* già nát dập ở lòng bàn chân, chày máu mũi bên trái thì dập bên trái, chày máu mũi bên phải thì dập bên phải khỏi ngay.
- *Hạt cải be trắng* tán bột hòa với nước dấp trên xoáy thượng và trước mồ ác khỏi ngay.
- *Củ cải cù* già lấy nước cốt nửa chén cho vào ít rượu mà uống và cũng lấy nước đó nhô vào mũi rất hay.
- *Ngó sen* già vắt lấy nước uống và nhô vào lỗ mũi khỏi ngay.
- *Gừng khô* vót nhọn, nướng vàng nhét vào lỗ mũi khỏi ngay.
- *Lá trác bá, Hoa thạch lưu khô*. Đều tán nhở bột thổi vào, hoặc dùng sống già nát nhét vào mũi khỏi ngay.
- *Hoa hòe, Mai mục* 2 vị đều nhau, nửa sao nửa sống, tán bột thổi vào mũi khỏi ngay.
- *Quả dànê dànê* đốt thành tro, tán bột thổi vào mũi, đã kinh nghiệm.
- *Vảy cá chép* sao đen, tán bột, mỗi lần uống 2 đồng với nước lạnh thì khỏi.
- *Tóc rối* đốt tán bột hòa với nước 1 đồng mà uống, lại lấy tro tóc thổi vào mũi khỏi ngay.
- *Nước mới múc* 1 chén, mũi bên trái chày máu thì rửa chân bên trái, mũi bên phải chày máu thì rửa chân bên phải, đã chữa khỏi nhiều người.

## 5. Kinh trị chày máu cam không thuốc gì chữa khỏi.

*Mạch môn* (bỏ lõi) 4 lạng, tắm nước rồi già nhỏ vắt lấy nước cốt, chế nửa chung mật vào cho uống, là khỏi.

## 6. Kinh trị chày máu cam vì nhiệt quá:

*Rễ hoa hiên* (Kim châm) già vắt lấy nước cốt 1 bát, chế mật ong vào cho uống, rất hay.

- *Muội nồi* tán nhở, liều dùng 2 đồng cân, uống với nước cháo nếp. Hoặc dùng *Lo nồi* 5 đồng cân, *Hoa hòe* 2 lạng tán nhở, liều dùng 2 đồng cân uống với nước *rẽ tranh* cảng hay.

## 7. Kinh trị chày máu mũi đêm ngày không dứt, máu chảy thành vũng:

*Cỏ nhọ nồi* (Cỏ mực) Giã nát dập giữa mồ ác và trên trán là khỏi ngay.

## III - LẠC HUYẾT

Lạc huyết là không ho mà khạc ra máu, là do uất hào ở thân kinh, cũng có khi trong đờm có vướng máu, nên tùy phương mà chữa.

### 1. Kinh trị phổi rách khạc ra máu:

*Hương phụ mề* tán bột mỗi lần uống 1 đồng với nước cơm.

### 2. Kinh trị phổi nóng khạc ra máu:

*Thanh dại* 1 lạng, *Hạnh nhân* 1 lạng (trộn với bột *Mẫu lệ* sao qua). Hai vị đều tán bột, lấy sáp vàng nấu chày hòa trộn làm thành 30 cái bánh, mỗi lần dùng một bánh, lấy nửa quả mít hồng kẹp lại, ngoài bọc giấy nướng thơm, cần ăn với cháo, mỗi ngày 3 lần rất hay.

### 3. Kinh trị phổi bị tổn thương, khạc ra máu:

- *Ý dĩ* tán bột, lấy phổi heo luộc chín, khi đói xắt lát mỏng, chấm bột ý dĩ ăn đến khi thì thôi.

- *Lá sen* sấy khô tán bột, mỗi ngày uống 2 đồng với nước cơm, ngày uống 2 lần đến khi thì thôi.

- *Lá sen tàn, Bồ hoàng, Rê tranh* đều đã qua mùa sương, phân lạng đều nhau. Tán bột, mỗi lần uống hai đồng cân, lấy vỏ trắng *rễ dây* sắc nước làm thang mà uống.

- *Hoa hòe* sao tán bột, mỗi lần uống 3 đồng với nước cháo nếp, rồi nằm ngửa một chốc là lành.

### 4. Kinh trị thở ra huyết và khạc ra huyết:

*Nhỏ nồi* (cạo dưới dít chảo) sao qua, tán bột mỗi lần uống 2 đồng với nước mío múc uống luôn 3 đồng là khỏi.

### 5. Truyền trị thương tiêu có nhiệt, khạc ra máu hoặc ra đờm có máu, buồn phiền táo khát:

- *Dậu đen* 3 vốc, *Tử tô* cành và lá một nắm, *Ô mai* 2 quả, *Nước* 1 bát. Nấu chín hòa vào 1 muỗng nước giึง sau khi ăn sẽ uống dần dần.

*Bồ hoàng sống, Lá sen khô*. Hai vị đều bằng nhau, tán bột, mỗi lần uống 2 -3 đồng, sắc nước vỏ trắng *rễ dây* làm thang mà uống vào sau khi ăn.

## IV - THÓA HUYẾT

Thóá huyết là nhổ ra máu tươi, đó là máu từ thận mà ra, cũng có khi do ứ huyết làm tổn phế khí, ủng tắc ở trong không xuống được mà sinh ra, phép chữa nên thanh huyết, bổ huyết.

### 1. Kinh trị ho nhổ ra máu, mệt gầy nóng âm ỉ trong xương, cứ tối đến thì nóng:

*Nước địa hoàng sống* 3 chung, nấu cháo chín rồi cho nước địa hoàng và hòa đều ăn vào khi đói rất hay.

### 2. Kinh trị nhổ ra máu:

*Hoa hòe* sao tán bột, mỗi lần uống 3 đồng với nước cháo nếp, nằm ngửa một chốc là khỏi.

### 3. Truyền trị nhổ ra máu, ho ra máu, mửa ra máu đều dùng dược cà:

*Quả dàn dày* dành bỏ vỏ, *Hoa hòe*, *củ sắn dây*. Các vị đều bằng nhau tán bột, mỗi lần uống 3 đồng, dùng nước mío múc bỏ vào ít muối mà uống sau khi ăn.

## V - TIỆN HUYẾT

Tiện huyết là đại tiện ra máu, vì trong tạng phủ chứa chất độc thấp nhiệt mà sinh ra, hoặc nhân lo nghĩ, rượu chè sắc dục quá độ, hoặc ham ăn đồ chiên, xào, nhiệt độc quá nhiều hoặc cảm phong tà, hoặc cảm thử thấp đến nỗi khí huyết nghịch loạn, vịnh vệ sai đường, cho nên khí ứt bậy đưa máu chạy càn di lên thì tràn ra các kheo trên, di xuống thì chảy ra các kheo dưới, nên đi ngoài ra máu; hoặc máu ra trước, phân ra sau, hoặc phân ra trước, máu ra sau, hoặc phân với máu cùng ra một lần, không giống nhau; nhưng phép chữa đều phải thanh nhiệt giải độc.

## 1. Truyề̄n trị di ngoài ra máu (tràng phong hay tạng độc) đã lâu hay mới phát:

- *Lá đơn tía*, (*Đơn mặt trời*) 1 nắm rửa sạch, đổ nước sắc đặc, uống vào khi đói, bệnh nặng cung chỉ uống 3 lần là khỏi.

- *Cỏ seo gà*, *Gương sen*, *Vỏ cây cải*, *Tinh tre*, *Hồng hoa* đều 3 phần; *Vỏ bưởi* (bỏ phần trắng) 2 phần, *Cỏ bắc* 1 phần *Mộc thông* 1 phần, *Hoàng cầm* 5 phần, đều thái nhỏ rồi sắc bỏ bã, hòa nửa chén *Mật ong* vào uống khi đói rất hay.

*Lá ngải cứu* 1 nắm, *Dâu đen* 100 hột, *Nước* 1 bát. Sắc còn nửa, dùng nửa chén nước cốt gừng hòa vào mà uống.

## 2. Kinh trị chứng trường phong hạ huyết:

- *Quả cà già* cả tai (đã qua mùa sương), đốt tồn tính tán bột, mỗi lần uống 2 đồng với rượu vào khi đói là khỏi.

- *Mướp* 1 quả đã qua mùa sương và đã già, hái đốt tồn tính, tán bột, mỗi lần uống 2 đồng với rượu vào khi đói, hoặc gia nửa phần *hoa hòe* cùng sao, tán bột uống với nước cơm, bệnh đã nguy lâm vẫn cứu được.

- *Thạch xương bồ* (tẩm nước vo gạo), *Hoa hòe* (sao) 2 vị đều nhau. Tán bột, mỗi lần uống 2 - 3 đồng với nước cơm vào khi đói.

- *Hột bồ kết*, *Hoa hòe* đều 1 phần. Sao chung với lúa sờm, bỏ lúa lấy 2 vị tán bột, mỗi lần uống 1 đồng, sắc *Gạo tràn mè* làm thang mà uống rất hay.

- *Chỉ xác* đốt tồn tính, *Xương ống chân dê* đốt thành than tro 3 đồng. Đều tán bột. Đến canh năm (mờ sáng) khi đói lòng uống với nước cơm, độ nửa giờ sau lại uống nữa. Phương này không kể bệnh đã lâu ngày mới phát, uống vào một ngày thì thấy công hiệu.

- *Hạt dànèh dànèh* sao đen một vốc tán bột mỗi lần uống một đồng, với nước. Có phương *giá hồ tiêu* 5 hột, khuấy hồ làm viên bằng hạt ngô đồng, mỗi lần uống 20 viên.

- *Vỏ cây vải* cao bò vỏ ngoài xắt nhỏ, sắc uống vào khi đói.

- *Củ nghê* xắt lát sấy khô 1 phần. *Hoa hòe* sao 2 phần. Cùng tán bột, mỗi lần uống 2 đồng, dùng *dâu đen* nấu lên làm thang, ngày uống 2 lần thì lành.

- *Dâu đen xanh lòng* dùng *Bồ kết* sắc lấy nước mà tẩm một chốc, rồi đem dâu sao vàng, xắt bò vỏ tán nhỏ, rán mỡ heo luyện làm viên bằng hạt ngô đồng, mỗi lần uống 30 viên với nước *gạo tràn mè*, rất hay.

- *Hoa kinh giới*, *Hoa hòe* sao đỏ đều bằng nhau. Tán nhỏ, mỗi lần uống 3 đồng với nước trà hay sắc nước *Bạc hà*, lành ngay. Có phương gia thêm *Thanh bì* có phương gia thêm *Trắc lá diệp sẩy khô*, *Chỉ xác* bỏ ruột sao, các vị bằng nhau, *Tầm với* bỏ đầu, chân 2 phần, *Ô mai* 1 phần. Tán bột khuấy hồ làm viên bằng hột ngô đồng, mỗi lần uống 20 viên với nước cơm vào lúc đói, rất hay.

## 3. Kinh trị chứng trường phong di cầu ra máu hàng tuần không thôi.

- *Củ cải* thứ lớn dùng 2, 3 củ để luôn cà tau lá xanh, lấy nước giếng bỏ vào nồi nấu chín nhừ, hòa với *giấm* lạt, ăn cho phải sức vào khi đói, rất hay.

*Quả roi* (Yên dào tử) vỏ vỏ lấy nhân, dùng nước cơm mài đặc mà uống rất hay.

- *Vỏ củ cải*, *Lá sen*, *Bóng náng* tươi cùng đốt tồn tính. Các vị đều nhau tán bột, mỗi lần uống một đồng với nước cơm rất hay.

- *Củ tỏi* một nướng chín, *Hoàng liên* tán bột. Trộn đều làm viên bằng hột ngô đồng, mỗi lần uống 30 viên với nước cơm khi đói rất hay.

- *Bao tử heo* (dạ dày lợn), rửa sạch 1 cái, *Hoa hòe* (sao tán bột). Bỏ vào trong bao tử lấy dây buộc chặt, dùng *giám* tốt, *Rượu ngon* và nước cùng đổ vào đun nhỏ lửa, nấu chín nhừ đem ra nghiền nhò làm viên bằng hột ngô đồng, mỗi lần uống 50 viên - 60 viên với rượu hay nước cơm vào lúc đói.

- *Chi xác bò ruột* 2 lạng, *Da nhím*, *Tóc rối*, *Quả hòe*, đều 1 lạng. Dốt thành tro tán bột, mỗi lần uống 2 đồng cân, sắc nước *rễ tranh* mà uống vào lúc đói.

- *Mực nang* (Mai mực) nướng vàng tán bột, mỗi lần uống 1, 2 đồng, sắc nước *Mộc tặc* mà uống rất hay.

- *Nam tinh* cùng vôi đá, sao cháy vàng, bỏ vôi lấy *Nam tinh* tán bột, dùng rượu khuấy hồ làm viên bằng hột ngô đồng, mỗi lần uống 20 viên với rượu nhạt là lành.

- *Cốt toái bồ* 5 đồng tồn tính, uống với rượu hay nước cơm vào lúc đói.

#### 4. Kinh trị chứng tạng độc ra máu không ngót:

*Hà thủ ô* 2 lạng, kỵ sát, tán bột, mỗi lần uống 2 đồng với nước cơm, uống trước khi ăn.

- *Hạt bìm bìm*, 2 lạng rưỡi, *Bồ kết* 1 lạng rưỡi. Cùng ngâm nước 3 ngày, bỏ bồ kết, dùng rượu nửa cân nấu canh rượu, sấy khô tán bột, luyện mật làm viên bằng hột ngô đồng. mỗi lần uống 7 viên với rượu vào lúc đói, trong ngày uống thật nhiều, đi ra vật vàng cũng không can gì. Bệnh bớt rồi uống 5 viên với nước cơm.

- *Hột trám* (cà na) dốt tán bột, mỗi lần uống 2 đồng với nước cơm vào khi đói thì khỏi.

- *Nấm cây hòe* 2 lạng, *Sơn khô* 2 lạng, đều tán bột mỗi lần uống 1 đồng với rượu nóng.

- *Muội nồi* 5 đồng, hòa với nước cơm, phơi sương một đêm, sáng mai uống vào khi đói là khỏi.

#### 5. Kinh trị dàn ống di cầu ra máu:

*Dâu đen* 1 tháng sao cháy tán bột, ngâm rượu nóng lọc bã cho uống rất hay.

#### 6. Kinh trị đại tiện ra máu vài thang:

- *Hoàng bá* 1 lạng, bỏ vỏ, dùng *lòng trắng trứng gà* bôi vào mù nướng, tán bột, hòa nước làm viên bằng hột đậu xanh, mỗi lần uống 7 viên với rượu hết ngay.

- *Lá trắc bá* tùy 4 mùa mà hái. Bệnh về mùa xuân thì hái lá hướng đông, bệnh mùa hè thì hái lá hướng nam, bệnh mùa thu hái lá hướng tây, bệnh mùa đông thì hái lá hướng bắc, dốt tán bột mà uống rất hay.

#### 7. Kinh trị đại tiện ra máu khi bệnh lành, nguyên khí trong minh suy, lưỡng gối nặng nề yếu sức.

*Tầm gửi* cây dâu tán bột, mỗi lần uống 1 đồng với nước sôi.

#### 8. Kinh trị đại tiện ra máu do di truyền:

*Sa nhân*, tán bột, sắc 2 đồng với nước cơm mà uống mãi đến lành thì thôi.

#### 9. Kinh trị đại tiện phân ra trước rồi máu ra sau:

- *Lá ngải cứu* 1 nắm *gừng sống* 1 củ nhỏ. Xắt lát, đổ nước sắc đặc, uống 3 chung là lành hoặc gia thêm *Dâu đen* 1 vốc.

- *Cao lầy nốt sù sì cây dâu* to đổ nước sắc uống.

#### 10. Kinh trị uống rượu nhiều sinh ra di ngoài ra máu:

*Thanh cao* dùng lá thì bò cuộng, dùng gọng thì bò lá, sấy khô tán bột, mỗi lần uống 2, 3 đồng, máu ra trước phân thì thang với nước lạnh, máu ra sau phân thì thang với rượu, rất hay.

**11. Kinh trị độc rượu đi ngoài ra máu hoặc đi ly:**

- *Lá trác bá non* (9 lần đồ 9 lần phơi) 2 lạng, *Hoa hòe* lâu năm, sao đen 1 lạng. Đều tán bột luyện mật làm viên bằng hột ngô đồng, mỗi lần uống 40 viên với rượu ấm vào lúc đói rất hay.

- *Lá trác bá, Hoa hòe* đều sao, *Bè mộc* đốt thành than. Các vị đều nhau, tán bột, mỗi lần uống 1 đồng cân với nước cơm khi đói.

- *Hạt dàn hàn* sấy khô tán bột, mỗi lần uống 1 đồng với nước mío múc, rất hay.

- *Quả hòe* 1 lạng, nửa sống nửa sao. *Hột dàn hàn* 5 đồng. Đều sao tán bột, mỗi lần uống 2 đồng với nước mío múc vào khi đói.

- Theo phương pháp *Hột dàn hàn* gia *Gương sen*, *Chỉ xác* đều sao, uống với nước cơm.

**12. Kinh trị vì nhiều độc mà ra máu, vì ăn đồ nóng mà ra máu:**

*Đậu đũa* tán bột, mỗi lần uống 2 đồng với nước lá.

*Củ sắn dây, Ngó sen* đều bằng nhau. Đều giã sống vắt lấy nước hai thang uống rất hay.

**13. Kinh trị đại tiện ra máu và vì độc rượu sinh lý hay đi lâu ngày:**

*Ô mai* 3 lạng đốt tồn tính, tán bột lấy *giấm* khuấy hồ làm viên bằng hột ngô đồng, mỗi lần uống 20 viên với nước cơm vào khi đói, mỗi ngày uống 3 lần thì hết.

**14. Kinh trị chứng trường phong chứng uống rượu sinh lý và chứng loét ruột sinh lý ra máu:**

- *Quán chung*, bỏ lông, xắt nhỏ, sấy khô tán bột, mỗi lần uống 2 đồng với nước cơm vào lúc đói.

- *Quán chung* đốt tồn tính, để cho tiết hết hỏa độc, tán bột, gia vào một ít *Xà hương* uống với nước cơm.

**15. Truyền trị trẻ con đại tiện ra máu:**

*Rễ cây mơ* cao vỏ ngoài, rửa sạch, đập nát, nước một bát sắc còn nửa uống vào lúc đói là khỏi.

## VI - NIỆU HUYẾT

Niệu huyết là rái ra máu, vì hóa uất của tâm đưa lên nhiệt xuống tiểu trường nên sinh ra chứng này. Phép chữa thì nên thanh hòa làm chủ, lại phải chia ra hư thực hai cách: không đau là niệu huyết (rái ra máu) thì thuộc hư, đau là lâm huyết (viêm bàng quang) thì thuộc nhiệt, phép chữa phải chia ra hai cách, chớ có chắp nhặt.

**1. Kinh trị trẻ con rái ra dây máu:**

*Đậu si* 1 nắm, sắc uống vào khi đói, hoặc hòa vào chút rượu càng hay.

**2. Kinh trị trẻ con rái máu:**

- *Rễ cây gai* rửa sạch, sắc nước thịnh thoảng uống là khỏi.

- *Long đởm thảo*, 1 nắm, nước 5 thang, sắc còn nửa, chia uống 5 lần, rất hay

- *Củ nghệ* 1 lạng tán bột, *Củ hành bóc trắng* 1 nắm, *Nước* 1 thang. Sắc còn nửa, uống nóng, ngày 3 lần đã kinh nghiệm.

- *Hương phụ* 1 lạng, *Địa du* 1 lạng. Đều sắc riêng, trước uống nước Hương phụ 3, 5 chén, sau uống nước Địa du cho hết, chưa lành lại uống nữa.

- *Kinh giới, Sa nhân* đều nhau. Tán bột uống 3 đồng với nước cháo nếp, ngày 3 lần uống rất hay.
- *Ích mẫu thảo, giã sống* vắt lấy nước uống 1, 2 thăng thì lành.
- *Mã đê, giã vát lấy nước* 5 chung, uống vào khi đói rất hay. Có phương gia thêm *Cỏ mực*, phân lạng cũng bằng Cỏ mã đê.
- *Quả dànè dànè* 5 đồng, bỏ vỏ sao đen, một bát nước sắc còn nửa, uống và lúc đói.
- *Rễ cây cỏ xước, Kỵ sắt*, bỏ cuống sắc uống vào khi đói hoặc làm trà thường uống rất hay.
- *Bồ hoàng*, tán bột mỗi lần uống nửa đồng, dùng củ *Sinh địa* nấu lấy nước mà uống rất hay.
- *Vừng* (Mè) 1 thăng giã nát, lấy nước chảy 2 thăng ngâm một đêm, sáng sớm vắt lấy nước uống thì khỏi.
- *Hành trắng* 1 nắm, *Củ nghệ* 1 lượng, *Nước* 1 thăng. Sắc lấy quá nửa cho uống nóng, ngày ba lần lành thì thôi.
- *Ô mai* đốt tồn tính, tán bột khuấy hồ làm viên bằng hột ngô đồng mỗi lần uống 10 viên với rượu.
- *Rễ tranh* 1 nắm, *gừng sống* 7 lát, *Mật* 1 muỗng, nước hai bát. Sắc còn một nửa, uống khi đói.
- *Hoa hòe* sao vàng, *Nghệ* nướng chín, đều 1 lượng. Đều tán bột, mỗi lần uống 2 đồng, sắc nước *Đậu si* nhạt làm thang.
- *Ngũ bội tử* tán bột, dùng nhục *Bạch mai* (mơ muối) giã nhỏ hòa lẫn vào làm viên bằng hột ngô đồng, mỗi lần uống 50 viên với rượu vào lúc đói.
- *Tóc rối* đốt thành tro 2 đồng, lấy nước hòa thêm *giấm* mà uống vào khi đói. Có phương gia thêm *móng tay người* nửa phần cùng đốt thành tro than.
- *Nhựa cây dào* 1 cục bằng quả táo, nước 1 bát sắc còn nửa uống nóng hết, trẻ con thì chia uống làm ba lần, ngày uống 3 lần, đi tả ra hết sạn đá thì thôi.

Bảng V



Công cộng



Xuyên tâm liên



Nam mộc hương



Nữ ao - Cúc áo



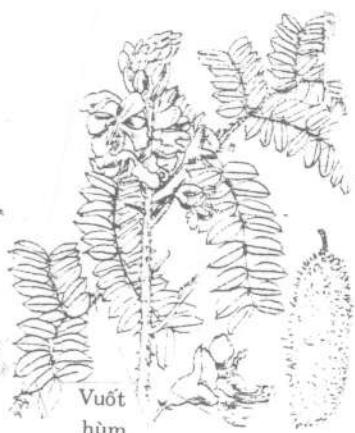
Tâm sét



Thanh táo



Vũ bò



Vuốt  
hùm



Xương sống